TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày 11-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Ông Doãn Văn Sáng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H tham gia phiên toà: Ông Phạm Hoàng Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Thế P, sinh năm 1979 tại H. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Tiến Long, sinh năm 1956 và bà Đồng Thị Hiền, sinh năm 1958; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 139/QĐ-TA ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 18 tháng (Hà Thế P chưa thi hành); nhân thân: Bản án số 17/1999/HSST ngày 23 tháng 3 năm 1999 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xử phạt 04 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 17 tháng 12 năm 1998; bản án số 96/1999/HSST ngày 01 tháng 12 năm 1999 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 05 tháng 9 năm 1999; bản án số 81/2000/HSST

ngày 17 tháng 10 năm 2000 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2000 (đều đã xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 18 tháng 11 năm 2018 đến ngày 22 tháng 11 năm 2018 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Vũ Văn Quân; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17 tháng 11 năm 2018 Hà Thế P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15G1-399.33 sang khu vực đường tàu nội thành H mua của một người phụ nữ không quen biết 09 túi ma túy loại nhựa thuốc phiện với giá 400.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được ma túy Hà Thế P cất giấu 08 túi ma túy vào túi giả da đeo trên người, còn 01 túi ma túy Hà Thế P cho vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 rồi cất giấu vào túi quần phía trước. Hà Thế P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15G1-399.33 đi về khu vực xã T, huyện T, thành phố H thì gặp bạn là Vũ Văn Quân, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn 5, xã T, huyện T, thành phố H. Hà Thế P và Vũ Văn Quân ngồi uống bia tại xã T, huyện T, thành phố H đến khoảng 20 giờ cùng ngày Hà Thế P rủ Vũ Văn Quân đi lên thị trấn Núi Đèo chơi, Vũ Văn Quân đồng ý. Khi Hà Thế P điều khiển xe mô tô chở Vũ Văn Quân đến khu vực tổ dân phố 25/10 thị trấn Núi Đèo, huyện T, thành phố H thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết hợp cùng Đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự - Cơ động Công an huyện T và Công an thị trấn Núi Đèo làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của Hà Thế P đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 bên trong có 01 túi nylon kích thước 02cm x 05cm đựng chất dẻo màu đen (nghi là chất ma túy), 01 túi giả da màu nâu Hà Thế P đang đeo trên người bên trong có 01 túi nylon màu hồng bên trong đựng 08 túi nylon kích thước 02cmx05cm đều chứa chất dẻo màu đen **(**nghi là chất ma túy).

Tại bản kết luận giám định số 612/KLGĐ(Đ6) ngày 18 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: Chất dẻo chứa trong 01 túi nilon đựng bên trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 thu giữ của Hà Thế P là ma túy có khối lượng 3,6267 gam là nhựa thuốc phiện; chất dẻo chứa trong 08 túi nylon thu giữ trong túi giả da của Hà Thế P là ma túy có khối lượng 28,0029 gam là nhựa thuốc phiện.

Bản cáo trạng số 16 /CT-VKS ngày 31 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H đã truy tố bị cáo Hà Thế P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Thế P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H trình bày lời luận tội đối với bị cáo Hà Thế P, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị kết tội bị cáo Hà Thế P theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Thế P từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 18 tháng 11 năm 2018). Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hà Thế P. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 612a/2018/PC09 và 612b/2018/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H đựng chất ma túy và vỏ đựng chất ma túy còn lại sau giám định; 01 túi giả da màu nâu (đã qua sử dụng). Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hà Thế P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về trình tự thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Hà Thế P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 612/KLGĐ(Đ6) ngày 18 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và công bố công khai tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 17 tháng 11 năm 2018 bị cáo Hà Thế P đã thực hiện hành vi mua 09 gói ma túy có khối lượng 31,6296 gam là loại nhựa thuốc phiện cất giấu trong túi quần phía trước bên trái bị cáo Hà Thế P đang mặc và trong túi giả da màu nâu bị cáo Hà Thế P đang đeo trên người với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực tổ dân phố 25/10 thị trấn Núi Đèo,

huyện T, thành phố H. Do đó bị cáo Hà Thế P đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H đã truy tố và đề nghị kết tội bị cáo Hà Thế P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng điều luật.

[3] Xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và quyết định hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Thế P là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy, loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội .

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Thế P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo Hà Thế P thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Năm 1999 bị cáo Hà Thế P bị kết án về tội Gây rối trật tự công cộng và tội Trộm cắp tài sản, năm 2000 bị cáo Hà Thế P bị kết án về tội Trộm cắp tài sản đều đã được xóa án tích. Ngày 03 tháng 8 năm 2018 Hà Thế P bị Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 18 tháng nhưng Hà Thế P chưa thi hành. Như vậy thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, ý thức coi thường pháp luật.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt trên khởi điểm của khung hình phạt buộc bị cáo Hà Thế P phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định theo đề nghị của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tại phiên tòa mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo Hà Thế P không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hà Thế P.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xác định 02 phong bì niêm phong số 612a/2018/PC09 và 612b/2018/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H đựng chất

ma túy và vỏ đựng chất ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ; 01 túi giả da màu nâu đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hà Thế P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Trong vụ án này có người phụ nữ bán ma túy cho Hà Thế P nhưng quá trình điều tra không xác định được căn cước nên không có cơ sở điều tra. Đối với Vũ Văn Quân tài liệu điều tra xác định Vũ Văn Quân không biết và không tham gia cùng với Hà Thế P tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xử lý. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15G1-399.33 quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của chị Trần Thị Tuyết, sinh năm 1985, trú tại thôn B, xã T, huyện T, thành phố H; chị Trần Thị Tuyết cho Hà Thế P mượn xe nhưng không biết Hà Thế P sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Trần Thị Tuyết là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Thế P 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 18 tháng 11 năm 2018).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 612a/2018/PC09 và 612b/2018/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H đựng chất ma túy và vỏ đựng chất ma túy còn lại sau giám định; 01 túi giả da màu nâu (đã qua sử dụng) (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hà Thế P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát nhân dân TP H;
- Trại tạm giam Công an TP H;
- PV 27 Công an thành phố H;
- Sở Tư pháp thành phố H;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện T;
- Cơ quanTHAHS Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Uỷ ban nhân dân cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hiền